

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng
năm 2026 trên địa bàn xã Nam Sách

Thực hiện Kế hoạch số 227/KH-SYT, ngày 22/7/2026 của Sở Y tế thành phố về việc thực hiện Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Nam Sách xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng năm 2026 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cải thiện tình trạng dinh dưỡng và giảm suy dinh dưỡng thấp còi, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng và tầm vóc của trẻ em; nâng cao nhận thức của cộng đồng về công tác phòng, chống suy dinh dưỡng, coi đây là nhiệm vụ chính trị-xã hội và y tế quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, cải thiện an sinh xã hội, nâng cao sức khỏe cộng đồng.

2. Yêu cầu

Quán triệt và triển khai đồng bộ các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác phòng, chống suy dinh dưỡng, cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em. Kế hoạch bảo đảm bám sát với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; các giải pháp thực hiện sát với tình hình thực tế và điều kiện nguồn lực của địa phương. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

II. NỘI DUNG

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Đảm bảo tình trạng dinh dưỡng của nhân dân được cải thiện rõ rệt, các gia đình trước hết là bà mẹ và trẻ em được nuôi dưỡng và chăm sóc hợp lý, bữa ăn của người dân ở tất cả các vùng đủ hơn về số lượng, cải thiện về chất lượng để cải thiện tình trạng dinh dưỡng cho từng đối tượng, địa phương góp phần giảm thiểu gánh nặng bệnh tật hạn chế các vấn đề sức khỏe liên quan đến dinh dưỡng, nâng cao tầm vóc, thể lực và trí tuệ của người Việt Nam.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân trẻ dưới 5 tuổi <7%
- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi trẻ dưới 5 tuổi <15%
- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể gầy còm trẻ dưới 5 tuổi < 3,0%

- Tỷ lệ thừa cân béo phì của trẻ em dưới 5 tuổi ở mức dưới 11%
- Tỷ lệ trẻ trong độ tuổi 6 đến dưới 36 tháng tuổi được uống vitamin A một năm 2 lần > 99%.
- Trên 90% trẻ nguy cơ thiếu Vitamin A được uống Vitamin A.
- Trên 90% trẻ dưới 5 tuổi được đánh giá tình trạng dinh dưỡng 2 lần/năm.
- Nâng cao hiểu biết của người dân và thực hành dinh dưỡng hợp lý.
- Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của mạng lưới dinh dưỡng tại cộng đồng và cơ sở y tế.
- Trên 90% bà mẹ có con bị suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng được tư vấn dinh dưỡng.

2. Nội dung hoạt động và giải pháp thực hiện

2.1. Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, giáo dục truyền thông, giáo dục dinh dưỡng

- Cử nhân viên y tế tham gia bồi dưỡng tập huấn nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ nâng cao chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ kiến thức về dinh dưỡng, kỹ năng tư vấn dinh dưỡng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ em.

- Tuyên truyền giáo dục dinh dưỡng cho các cán bộ làm công tác y tế trường học, Phụ huynh học sinh về các nội dung liên quan đến dinh dưỡng: Đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ em; Dinh dưỡng hợp lý trong bữa ăn bán trú, An toàn vệ sinh thực phẩm; phòng tránh những bệnh liên quan đến lối sống, kiến thức thực hành chăm sóc trẻ, phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng; suy dinh dưỡng đặc biệt trẻ thừa cân, béo phì, hoạt động thể lực.

- Phối hợp cơ quan chuyên môn cấp trên tập huấn nâng cao kiến thức thực hành dinh dưỡng cho phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, người nuôi dưỡng trẻ.

- Hướng ứng truyền thông ngày vi chất dinh dưỡng 1-2/6; Tuần lễ dinh dưỡng và phát triển 16-23/10; Tuần lễ nuôi con bằng sữa mẹ 1-7/8.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức về chăm sóc dinh dưỡng với các hình thức tuyên truyền:

+ Sử dụng hệ thống đài truyền thanh và các nền tảng mạng xã hội, tuyên truyền tin bài về hoạt động dinh dưỡng của chương trình Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng; về kiến thức dinh dưỡng cho trẻ em, kiến thức dinh dưỡng cho phụ nữ có thai...

+ Thông qua lớp tập huấn nội dung hướng dẫn thực hành dinh dưỡng và lồng ghép với các hoạt động tuyên truyền cộng đồng thông qua các buổi nói chuyện trực tiếp kết hợp với thực hành dinh dưỡng.

+ Phối hợp với các cơ quan, đơn vị để rà soát điều chỉnh các nội dung, chương trình, giáo dục dinh dưỡng và thực phẩm trong các tài liệu phụ trợ nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục dinh dưỡng và thực phẩm cho học sinh. Tổ chức các buổi giáo dục tuyên truyền cho trẻ em, học sinh, bố mẹ và người chăm sóc trẻ trong gia đình, giáo viên các trường mầm non, các tổ chức cộng đồng như hội phụ nữ, đoàn

thanh niên... Bố mẹ và người chăm sóc trẻ cần được tuyên truyền giáo dục đầy đủ để nhận thấy vai trò và trách nhiệm của mình trong việc tạo ra môi trường tích cực giúp trẻ cải thiện tình trạng dinh dưỡng phòng, chống suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì. Giáo viên và người phụ trách bữa ăn của trẻ ở nhà trường là các đối tượng cần được hướng tới vì một phần không nhỏ trẻ được ăn và hoạt động thể lực cả ngày tại trường.

+ Có giải pháp huy động, khuyến khích sự tham gia của cộng đồng dân cư, tổ chức cá nhân, doanh nghiệp vào công tác dinh dưỡng đặc biệt là phụ nữ đang nuôi con nhỏ, phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ.

2.2. Tổ chức triển khai chiến dịch uống Vitamin A liều cao

- Trẻ từ 6 - dưới 36 tháng tuổi được uống vitamin A liều cao.
- Thời gian: Đợt 1 vào đầu tháng 6/2026. Đợt 2 vào đầu tháng 12/2026.
- Trẻ nguy cơ thiếu Vitamin A được uống Vitamin A (*Trẻ suy dinh dưỡng cấp tính nặng, Viêm đường hô hấp cấp tính, Tiêu chảy kéo dài, Sởi*).

2.3. Hoạt động Tuần lễ dinh dưỡng và phát triển

- Treo băng Zôn, biểu ngữ, áp phích có thông điệp của tuần lễ.
- Tuyên truyền chủ đề về Tuần lễ Dinh dưỡng và Phát triển.
- Tổ chức các buổi nói chuyện, tọa đàm về nội dung tuyên truyền tuần lễ.
- Tổ chức hội thi bữa ăn dinh dưỡng gia đình.
- Thời gian thực hiện: 16 - 23/10/2026.

2.4. Đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ dưới 5 tuổi

- Cân đo nhân trắc trẻ dưới 5 tuổi.
- Khám sàng lọc, tư vấn dinh dưỡng cho trẻ dưới 5 tuổi.
- Thời gian thực hiện: Tháng 5, 6/2026 và tháng 11, 12/2026.

2.5. Đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng

- Theo dõi tăng trưởng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ.
- Khám, tư vấn dinh dưỡng chế độ dinh dưỡng, cách chăm sóc trẻ cho bà mẹ, người chăm sóc trẻ.

- Thời gian thực hiện: Hàng tháng.

2.6. Điều tra, giám sát dinh dưỡng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ và bà mẹ có con dưới 5 tuổi

- Cân đo nhân cho trẻ và bà mẹ có con dưới 5 tuổi.
- Phỏng vấn bà mẹ về kiến thức thực hành nuôi dưỡng trẻ dưới 5 tuổi.
- Đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ dưới 5 tuổi.
- Khám sàng lọc, tư vấn dinh dưỡng cho trẻ và bà mẹ phát hiện sớm những trẻ có nguy cơ rối loạn dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng, suy dinh dưỡng, còi xương, thừa cân, béo phì.

- Nhập số liệu, xử lý số liệu, báo cáo tỷ lệ suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì của trẻ em dưới 5 tuổi về Ban chỉ đạo Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng thành phố, Viện Dinh dưỡng.

2.7. Điều tra, khám sàng lọc, đánh giá tình trạng dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng của trẻ em và người lao động (Trẻ 6 tháng đến 59 tháng tuổi, Bậc mầm non, Tiểu học THCS, THPT, người lao động ...)

- Cân đo nhân trắc, đo vòng bụng, vòng eo, vòng hông, vòng cánh tay...
- Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ.
- Phòng vấn kiến thức thực hành nuôi dưỡng của trẻ và thói quen ăn uống sinh hoạt của trẻ và người chăm sóc trẻ, người lao động...
- Tổ chức các buổi tập huấn, truyền thông trực tiếp cho người chăm sóc trẻ, người lao động khi đã được khám, sàng lọc phát hiện những trẻ, hoặc người lao động suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì, còi xương, thiếu vi chất dinh dưỡng...

2.8. Kiểm soát tình trạng thừa cân - béo phì ở trẻ em

- Cân đo, nhân trắc trẻ em tại một số trường học trên địa bàn xã.
- Phòng vấn thói quen ăn uống và sinh hoạt, hoạt động thể lực ở trẻ em.
- Đánh giá thực trạng thừa cân béo phì ở trẻ em từ đó đưa ra các giải pháp can thiệp cụ thể (*can thiệp phòng chống thừa cân béo phì ở trẻ em cần kết hợp với nhiều hình thức khác nhau như gia đình, nhà trường, cộng đồng và cơ sở y tế*).
- Tổ chức tư vấn trực tiếp khuyến khích các bà mẹ, người chăm sóc trẻ phối hợp với nhà trường tích cực và chủ động trong phòng, chống thừa cân - béo phì cho trẻ, thường xuyên theo dõi cân nặng và chiều cao trẻ, chăm sóc chế độ ăn và hoạt động thể lực hợp lý; Lồng ghép tuyên truyền phòng, chống thừa cân - béo phì ở trẻ em vào các hoạt động tuyên truyền phòng, chống suy dinh dưỡng và các chiến dịch.

- Hướng dẫn về chế độ ăn và tư vấn phòng, chống thừa cân - béo phì ở trẻ em, chú trọng trẻ thừa cân, béo phì; Hướng dẫn chế độ dinh dưỡng và hoạt động thể lực cho học sinh tại một số trường tiểu học, trung học cơ sở để phòng ngừa tình trạng thừa cân - béo phì ở học sinh.

2.9. Công tác khám, tư vấn dinh dưỡng

- Tăng cường tổ chức các đợt khám sàng lọc, tư vấn cho những trẻ suy dinh dưỡng, có nguy cơ thiếu vi chất dinh dưỡng, thừa cân - béo phì được theo dõi định kỳ hàng tháng.

- Khám tư vấn cho trẻ và bà mẹ có con dưới 5 tuổi: Trong các đợt tổng điều tra giám sát dinh dưỡng đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ và bà mẹ có con dưới 5 tuổi và các đợt điều tra đột xuất, phối hợp liên ngành.

- Khám tư vấn dinh dưỡng cho trẻ mầm non, học sinh bậc tiểu học và THCS tại một số trường trên địa bàn xã;

2.10. Tăng cường triển khai hoạt động dinh dưỡng khẩn cấp (nếu có)

- Xây dựng hợp phần bảo đảm dinh dưỡng vào trong Kế hoạch ứng phó với thiên tai thảm họa, dịch bệnh tại xã.

- Nâng cao năng lực ứng phó dinh dưỡng trong tình huống khẩn cấp cho cán bộ y tế và các cán bộ làm về công tác dinh dưỡng tại các cơ quan, đơn vị.

2.11. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành, giám sát, tư vấn, thống kê, báo cáo về công tác dinh dưỡng trên phạm vi toàn xã.

2.12. Kiểm tra, giám sát, đánh giá

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị kiểm tra các hoạt động dinh dưỡng cộng đồng, dinh dưỡng học đường, các bữa ăn bán trú tại các trường mầm non, tiểu học, dinh dưỡng bữa ăn ca trong các công ty tổ chức bếp ăn tập thể.

- Kiểm tra, giám sát định kỳ, đột xuất:

+ Các hoạt động cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em, phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng; công tác cân đo định kỳ, đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ em.

+ Công tác triển khai các Chiến dịch Ngày vi chất dinh dưỡng, uống bổ sung Vitamin A một năm 2 đợt...

+ Công tác tuyên truyền dinh dưỡng, thực hành và can thiệp dinh dưỡng.

+ Công tác thống kê, báo cáo.

3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, trong phạm vi dự toán chi thường xuyên đã được giao của các cơ quan, đơn vị; nguồn xã hội hóa, tài trợ, viện trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trạm Y tế xã

- Tham mưu cho UBND xã xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng tại địa phương.

- Tổ chức cân, đo, đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi; khám sàng lọc, tư vấn dinh dưỡng; quản lý, theo dõi và can thiệp đối với trẻ suy dinh dưỡng, trẻ thừa cân, béo phì và các đối tượng có nguy cơ.

- Tổ chức triển khai hiệu quả Chiến dịch uống Vitamin A, Tuần lễ Dinh dưỡng và Phát triển, Tuần lễ Nuôi con bằng sữa mẹ, Ngày Vi chất dinh dưỡng và các hoạt động truyền thông theo kế hoạch.

- Phối hợp với các trường học triển khai công tác dinh dưỡng học đường, kiểm tra, giám sát công tác chăm sóc dinh dưỡng, an toàn thực phẩm đối với bữa ăn bán trú; hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì.

- Cử cán bộ y tế chuyên trách đào tạo, tập huấn bồi dưỡng kiến thức về dinh dưỡng, kỹ năng tư vấn dinh dưỡng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ em. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ y tế thôn, cộng tác viên dân số và các đơn vị liên quan.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị xã đẩy mạnh tuyên truyền các hoạt động về

dinh dưỡng cho trẻ em, học sinh, bố mẹ và người chăm sóc trẻ trong gia đình, giáo viên các trường mầm non... đặc biệt là phụ nữ đang nuôi con nhỏ, phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ.

- Thực hiện điều tra, thống kê, cập nhật dữ liệu, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý công tác dinh dưỡng; tổng hợp, báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện về Sở Y tế (*qua Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố*) và UBND xã (*qua phòng Văn hóa - Xã hội*) theo quy định.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát các hoạt động dinh dưỡng cộng đồng, dinh dưỡng học đường, các bữa ăn bán trú tại các trường mầm non, tiểu học, dinh dưỡng bữa ăn ca trong các công ty tổ chức bếp ăn tập thể.

- Tham mưu UBND xã chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp với Trạm Y tế xã theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện trên địa bàn.

3. Phòng Kinh tế

Tham mưu cho UBND xã bố trí kinh phí để hỗ trợ triển khai các hoạt động thuộc Chương trình phòng, chống suy dinh dưỡng, đảm bảo đạt các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch.

4. Các Trường học trên địa bàn xã

- Xây dựng và triển khai các hoạt động giáo dục dinh dưỡng, lồng ghép nội dung chăm sóc dinh dưỡng, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì vào các hoạt động giáo dục sức khỏe phù hợp với từng cấp học.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã tổ chức cân, đo, đánh giá tình trạng dinh dưỡng định kỳ cho trẻ em, học sinh; lập danh sách trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì để tư vấn, theo dõi và can thiệp.

- Bảo đảm an toàn thực phẩm, xây dựng thực đơn cân đối dinh dưỡng đối với các trường có tổ chức bữa ăn bán trú; khuyến khích tăng cường hoạt động thể lực cho học sinh.

- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh thực hiện chế độ dinh dưỡng hợp lý cho trẻ em tại gia đình; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

5. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách về công tác dinh dưỡng; xây dựng lối sống lành mạnh, chế độ ăn hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã tổ chức các hoạt động tuyên truyền, tư vấn dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em; vận động các nguồn lực xã hội hóa hỗ trợ các hoạt động cải thiện dinh dưỡng trên địa bàn.

- Phối hợp giám sát việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch tại cộng đồng.

6. Các thôn trên địa bàn xã

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chế độ dinh dưỡng hợp lý, chăm sóc bà mẹ mang thai, bà mẹ nuôi con nhỏ và trẻ em dưới 5 tuổi.

- Rà soát, quản lý trẻ em dưới 5 tuổi, phụ nữ mang thai, phụ nữ nuôi con nhỏ; phối hợp tổ chức cân đo, uống Vitamin A, truyền thông và các hoạt động của Chương trình tại địa bàn.

- Vận động người dân đưa trẻ tham gia đầy đủ các đợt cân đo, khám, tư vấn dinh dưỡng, uống Vitamin A và các hoạt động phòng, chống suy dinh dưỡng theo kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng năm 2026 trên địa bàn xã Nam Sách. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị và các thôn trên địa bàn xã triển khai thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế thành phố (để báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan, đơn vị xã;
- Trưởng các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Dương